

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 122/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2017 giữa những người yêu cầu:

+Ông **Đặng Văn K.** Sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Cán bộ CNVC

+Bà **Lê Thị Kim D.** Sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Cán bộ CNVC

Cùng trú tại: Khu chung cư 1B, đường Lý Nhật Q, phường N, quận S, Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đồng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đồng sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đặng Văn K và bà Lê Thị Kim D (theo giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 02/2008 ngày 12/4/2010 tại UBND phường N, quận S, Đà Nẵng)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Văn K và bà Lê Thị Kim D.

- Về quan hệ con chung: Hai bên xác định không có con chung

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên xác định không có

- Về nợ chung: Hai bên xác định không có

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng ông K và bà D thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001849 ngày 28/7/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trở lại hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND q. S;
- Chi cục THA q. S;
- UBND phường N, quận S, ĐN
- Đương sự;
- Lưu HS.

Thẩm phán

Trần Thị Bé

